

EPOXY ALUMINUM TRIPOLYPHOSPHATE PRIMER

Số hiệu	1075 (EP-99)
Loại	Sơn lót chống ăn mòn hai thành phần có nguồn gốc nhựa Epoxy kết hợp với iron dioxít và chất màu Tripolyphosphate nhôm không gây ô nhiễm môi trường.
Sử dụng	Sơn bảo vệ cấu trúc thép trong bồn chứa, tháp nước và các kết cấu ngoài trời.
Đặc điểm	<ol style="list-style-type: none">1. Chịu tác động của nước biển tuyệt vời.2. Ngăn chặn gỉ sét rất tốt.3. Màng sơn dai và cứng với độ bám dính rất tốt.4. Chịu tác động của cơ học rất tốt.5. Chịu tác động của hóa chất và dầu rất tốt.
Độ bóng	Mờ
Màu sắc	Màu oxít đỏ, màu trắng, màu xám.
Điểm bốc cháy	Trên 20°C (68°F)
Độ nhớt	70~80 KU(25°C)
Trọng lượng	1.30 Kg/L (hỗn hợp)
Thời gian khô	Sờ thấy khô: 1 giờ Khô cứng: 4 giờ Lưu hóa hoàn toàn: 7 ngày (25°C)
Độ dày màng sơn tối ưu	Ướt: 100µ (microns) Khô: 45µ (microns)
Độ phủ lý thuyết	37.8 m ² /Gal 10.0 m ² /L 7.4 m ² /Kg
Thời gian phủ lớp mới	Tối thiểu 8 giờ (25°C)
Tỷ lệ trộn	Thành phần chính: Chất đông cứng = 92.3:7.7
Hàm lượng không bay hơi	Trên 60% (hỗn hợp)
Thời gian ở thùng pha	8 giờ (hỗn hợp) (25°C)
Chất pha loãng	No.1005 (SP-12) chất pha loãng Epoxy
Mức pha loãng	5~15% (theo trọng lượng)
Lớp phủ trước	908 Wash primer 1006 (EP-03) Epoxy Zinc Rich Primer 1011 (IZ-01) Galvo-Zinc Rich Primer
Lớp phủ kế tiếp	Sơn Epoxy, Vynyl, Polyurethane hoặc Chlorinated Rubber
Dùng phun xịt	Kích thước đầu phun: Graco 319~719, 321~721 Áp xuất khí: 4~6 Kg/cm ² Tỷ lệ bơm: 45:1, 33:1, 28:1 cho phun xịt.
Thời gian bảo quản	Tối thiểu 1 năm theo điều kiện bảo quản thông thường.
Phương pháp sử dụng	Phun xịt, dùng cọ, con lăn.
Lưu ý	<ol style="list-style-type: none">1. Trộn thành phần chính và chất đông cứng theo tỷ lệ trộn và khuấy đều.2. Tránh sơn vào ngày trời mưa hay thời tiết ẩm ướt. Đặc biệt bề mặt ẩm ướt phải được làm khô hoàn toàn.3. Tất cả các thiết bị phải được làm sạch ngay sau khi sử dụng.4. Khi sơn trong bồn chứa, hệ thống thông gió phải được cung cấp đầy đủ.5. Khi vượt quá thời gian phủ lớp mới, cần phủ tạo nhám bề mặt để bảo đảm độ bám.